

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày 30/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Văn Vĩnh My**.

+ Các Hội thẩm nhân dân: - Bà **Trần Thị Thúy Phương**
- Ông **Trần Quốc Tâm**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Văn Ngọ**, thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa: Ông **Trần Nhật Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đakrông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hồ Sỹ Q- sinh ngày 24 tháng 4 năm 2003; nơi sinh: tỉnh Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 11/12; dân tộc: Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn L, sinh năm 1977 (Đã chết) và bà Hồ Thị B, sinh năm 1979; vợ và con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Đakrông - Có mặt.

2. Hồ Văn Khăm R, sinh ngày 13 tháng 3 năm 2001; nơi sinh: tỉnh Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn L, sinh năm 1983 và bà Hồ Thị A V, sinh năm 1983; vợ và con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Đakrông - Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Sỹ Q: Bà Lê Đỗ Diệu Huyền - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Khăm R: Bà Dương Thị Lê - Trợ giúp

viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ thị B- sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt.

- Người làm chứng: Hồ Văn L, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q- Vắng mặt.

- Người phiên dịch: Ông Hồ Viết Hạnh - Cán bộ hưu trí. Địa chỉ: Khóm Làng Cát, thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên tối ngày 23 tháng 02 năm 2022, Hồ Văn Khăm R điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74K1 - 08784 chở Hồ Sỹ Q đi lên khu vực khóm Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa; gặp một người không rõ lai lịch, địa chỉ, mua 147 viên nén hình trụ tròn màu hồng và 02 viên nén hình trụ tròn màu xanh với số tiền 1.500.000 đồng (số tiền này Q góp 700.000 đồng, R góp 800.000 đồng), đưa về cất giấu trên xà gỗ trong phòng ngủ của Hồ Văn Khăm R

Khoảng 10 giờ sáng ngày 24/02/2022 Hồ Văn Khăm R và Hồ Sỹ Q lấy ra 41 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh bỏ vào bên trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” đưa về thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông chơi và tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Trên đường đi gặp Hồ văn L và cả ba người cùng đi trên xe 74K1 - 08784 về thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông chơi, do L cầm lái. Khi đi km 41 Quốc Lộ 9 thuộc địa phận khóm 2, thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông, thấy phía trước có lực lượng Công an huyện Đakrông đang tuần tra, R dùng tay phải lấy vỏ bao thuốc lá có chứa 41 viên nén màu hồng và 01 viên màu xanh thả xuống đường thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra Hồ Văn Khăm R và Hồ Sỹ Q đã tự thú khai ra và giao nộp thêm 107 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh còn cất giấu.

Tại bản kết luận giám định số 28/KL-PC09 ngày 01/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 106 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu NS42070170 gửi đến giám định có khối lượng 10.7833 gam là ma túy loại Methamphetamine; 01 viên nén màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu NS42070170 khối lượng 0,1026 gam không tìm thấy chất ma túy. 41 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu NS42070171 có khối lượng 4,1827 gam là ma túy loại Methamphetamine. 01 viên màu xanh có khối lượng 0,1064 gam trong phong bì được niêm phong này không tìm thấy chất ma túy.

Methamphetamine là chất Ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 13/CT-VKSĐKR ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đã truy tố bị cáo Hồ Sỹ Q và bị cáo Hồ Văn Khăm R về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Hồ Sỹ Q và Hồ Văn Khăm R và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 17, 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt tù bị cáo Hồ Sỹ Q từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù và xử phạt bị cáo Hồ Văn Khăm R từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 02 bao ni lông màu, 01 vỏ bao thuốc lá, 01 mảnh giấy.

+ Trả cho bị cáo Quân 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 74K1 – 08784 và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Hồ Sỹ Q.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trong hồ sơ thể hiện, không tranh luận gì về việc buộc tội của kiểm sát viên, xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt; những Người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đề nghị áp dụng; Người bào chữa cho bị cáo Q đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Q tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt tù bị cáo mức khởi điểm; Người bào chữa cho bị cáo R đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo R tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền và các trình tự, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ căn cứ xác định:

Do có nhu cầu về việc sử dụng ma túy tổng hợp các bị cáo Hồ Văn Khăm R, Hồ Sỹ Q đã thỏa thuận cùng nhau góp tiền và đi lên khu vực khóm Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo tìm, gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ mua 147 viên ma túy tổng hợp Methamphetamine, có khối lượng 14,966 gam, với giá 1,5 triệu đồng, đưa về cất giấu sử dụng đã đủ các yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1, 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất... thì bị phạt tù:...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm :

c)... Methamphetamine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Q, R là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nguy hiểm rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, để góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy và các hệ lụy khác cho xã hội do hậu quả ma túy gây ra, cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhưng khi cá thể hóa hình phạt thấy đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo có cùng ý chí, hành vi thực hiện tội phạm ngang nhau và phải chịu chung số lượng ma túy tàng trữ như nhau nên phải chịu hình phạt bằng nhau. Áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không áp dụng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng, ngay tại giai đoạn bị bắt giữ về hành vi tàng trữ 41 viên ma túy, các bị cáo đã tự thú khai nhận, giao nộp 106 viên nén màu hồng, trong tổng số 147 đã mua là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 10.7833 gam, cất giấu tại nhà; quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hiện các bị cáo R, bị cáo Q đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Đakrông. Vì vậy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo, cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh nhưng không có kết quả, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với Hồ Văn L người đi theo các bị cáo về thị trấn Krông Klang nhưng không liên quan đến việc tàng trữ ma túy của các bị cáo nên không phải chịu trách nhiệm gì.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định và 02 túi ni lông, 01 võ bao thuốc lá màu vàng, 01 mảnh giấy màu vàng không có giá trị sử dụng.

- Đối 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 74K1- 087.84, số máy E32VE-237426, số khung RLCUE3720LY046720 đã qua sử dụng, kèm 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 74- 001494, mang tên Hồ Sỹ Q các bị cáo dùng làm phương tiện đi lên Lao Bảo mua ma túy có nguồn gốc là của bà Hồ Thị B mua nhờ con trai đứng tên để sử dụng chung cho gia đình, cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bà Hồ Thị B.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17, Điều 38; điểm r, s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Sỹ Q và bị cáo Hồ Văn Khăm R;

- Căn cứ điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố Tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Hồ Sỹ Q, bị cáo Hồ Văn Khăm R phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Hồ Sỹ Q 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/02/2022.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn Khăm R 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù ; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/02/2022.

2/ Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 14,8035 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong túi có ký hiệu PS3 1928864 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và 01 túi ni lông trong suốt, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng, 01 mảnh giấy màu vàng được niêm phong bì có ký hiệu BG1, 01 bao ni lông màu xanh được niêm phong trong bì ký hiệu BG2 không có giá trị sử dụng.

+ Trả cho bà Hồ Thị B 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 74K1- 087.84, số máy E32VE-237426, số khung RLCUE3720LY046720 đã qua sử dụng và 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 74- 001494, mang tên Hồ Sỹ Q.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2022 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông.

3/ Về án phí: Buộc các bị cáo Hồ Sỹ Q, Hồ Văn Khăm R mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, dân án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Vĩnh My